

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)

Độ tuổi: Mẫu giáo (3 - 6 tuổi)

Số trẻ: 139

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:

Sáng: Miến tôm khô, mướp, củ sắn, ngô gai, cải bó xôi

- Uống sữa Netsure

Trưa: Cơm trắng

- Canh thịt bò nấu bí xanh, nấm kim châm

- Ba chỉ chiên rim sả, hành baro

- Cải ngọt luộc

Xế: Nước chanh

Chiều: Phở hải sản(tôm, mực, hành tây, húng quế, cà rốt, rau xà lách)

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
* CHỢ					
1	0695	Dầu thực vật Tường An	700	7,850	54,950
2	0494	Đường cát	3,600	3,880	139,680
3	0522	Nước mắm cá (loại đặc biệt)	1,000	6,820	68,200
4	0524	Nước mắm loại II	800	4,950	39,600
5	N0966	Muối Iot	800	740	5,920
6	0004	Gạo tẻ máy	7,900	2,560	202,240
7	0120	Hành lá (hành hoa)	400	5,360	21,440
8	0164	Rau mùi (ngô rí)	250	8,820	22,050
9	0119	Hành tím (hành củ tươi)	150	6,300	9,450
10	0185	Tỏi ta	150	7,560	11,340
11	0038	Miến dong	2,000	5,720	114,400
12	0426	Tôm khô	250	87,560	218,900
13	0136	Mướp	700	4,200	29,400
14	0105	Củ sắn (củ đậu)	700	3,050	21,350
15	0165	Rau mùi tàu (ngô gai)	150	6,620	9,930
16	N0779	Cải bó xôi	400	8,090	32,360
17	0300	Thịt ba chỉ (nửa nạc, nửa mỡ)	5,200	22,050	1,146,600
18	N0770	Thịt nạc dăm	2,200	18,900	415,800
19	N0754	Sả cây	200	3,470	6,940
20	0186	Tỏi tây (cả lá)	450	8,720	39,240
21	0286	Thịt bò loại II	1,300	37,380	485,940
22	0084	Bí đao (bí xanh)	4,200	4,150	174,300
23	N0965	Nấm kim châm	500	10,710	53,550
24	0190	Cải ngọt	1,200	4,410	52,920
25	0215	Chanh	1,700	6,300	107,100

26	0013	Bánh phở	2,000	8,910	178,200
27	0424	Tôm sú	1,400	36,540	511,560
28	0632	Mực ống	1,000	34,230	342,300
29	0121	Hành tây	700	3,680	25,760
30	N0846	Rau é (húng quế trắng)	150	11,130	16,695
31	0172	Rau xà lách	400	4,520	18,080
32	0457	Sữa bột toàn phần	2,764.9	20,500	566,805
Tổng chợ					5,143,000
Tổng tiền thực phẩm					5,143,000
Tổng chi phí khác					0
Tiền được chi trong ngày					5,143,000
Số dư đầu ngày					0
Số dư cuối ngày					0
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng					823
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng					30,451,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng					30,451,000

P. Hiệu Trưởng

Cấp Dưỡng

Kế Toán



Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Nguyễn Thị Lưu

Ngô Thị Ngọc Lan

